

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 141/2018/HS-ST

Ngày: 21/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vy;
2. Ông Nguyễn Thế Toại.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thuận - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Thế - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2018/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang M (tên gọi khác: L), sinh ngày 02 tháng 6 năm 1996 tại tỉnh Thừa Thiên Huế.

Nơi cư trú: x T, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang T và bà Nguyễn Thị Kim H; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 02 tiền án, ngày 29/6/2016 bị Toà án nhân dân thành phố H xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 133/2016/HSST); ngày 16/8/2016 bị Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 81/2016/HSPT); tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 04/4/2018, tạm giam ngày 07/4/2018. Có mặt.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ ở với cha mẹ, học văn hoá hết lớp 6/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Ngày 10/3/2014 bị Toà án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 05/5/2015 bị Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 500.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thành Ph.

Địa chỉ: x L, phường T, thành phố H. Vắng mặt.

* Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968. Vắng mặt.

2. Ông Hồ Ngọc Ch, sinh năm 1969. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 03/4/2018, Nguyễn Quang M nhờ một người tên N (không rõ lai lịch, địa chỉ) đi mua giúp ma túy để sử dụng. N đồng ý và chở M đến ngã ba giao nhau giữa đường L và đường C, thành phố H rồi nói M đứng chờ, còn N đi vào một quán bia cách chỗ M đứng khoảng 200 mét. Khoảng 10 phút sau N quay lại đưa cho M 01 gói ma túy đá và nói với M ma túy này mua của Ph (tức cu C) sống tại đường L với giá 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng nên M đã trả cho N số tiền này. Sau khi mua được ma túy, M chia làm 09 (chín) gói nhỏ cất giấu trong người nhằm mục đích sử dụng. Đến 22 giờ cùng ngày, tại trước số nhà x đường P, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, khi M đang tàng trữ số ma túy trên thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện bắt quả tang.

Theo lời khai của bị cáo Nguyễn Quang M, Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Thành Ph (cu Chó), sinh năm 1993, cư trú tại 7/75 Lê Huân, phường Thuận Hòa, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế để làm rõ nguồn gốc số ma túy mà M tàng trữ nhưng không đủ căn cứ chứng minh Ph là người đã bán ma túy cho M.

Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ trong túi áo phía trên ngực phải của M 08 (tám) gói ni lon, bên trong đều chứa tinh thể chất rắn màu trắng, sau khi thu giữ được niêm phong kín, ký hiệu A1; Thu giữ trong túi áo phía bên hông phải của M 01 gói ni lon, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng, sau khi thu giữ được niêm phong kín, ký hiệu A2.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia (đã qua sử dụng).

Tại Bản kết luận giám định số 77/GĐ ngày 05/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng trong các gói niêm phong ký hiệu A1, A2 là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 1,2715 gam (một phẩy hai bảy một năm gam).

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Quang M đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 114/CT-VKS-HS ngày 22/6/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế giữ nguyên truy

tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói ma túy đã giám định được niêm phong bằng giấy trắng bên ngoài có ghi “Mẫu vật vụ Nguyễn Quang M bắt ngày 03/4/2018; hai chữ ký ghi họ tên Trần N; hai chữ ký ghi họ tên Đỗ Tr và hai dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tịch thu sung quỹ:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 351848/07/089149/1. Do bị cáo liên lạc nhờ mua ma túy.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quang M phải chịu theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 22 giờ ngày 03/4/2018, tại trước số nhà x đường P, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Quang M có hành vi tàng trữ 09 gói ma túy thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện bắt quả tang, mục đích bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng. Qua giám định, chất ma túy thu giữ đều là Methaphetamie có tổng khối lượng là 1,2715gam.

Với hành vi nêu trên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Nguyễn Quang M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Thành Ph, tại phiên tòa cũng như tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, bị cáo Nguyễn Quang M khai rằng bị cáo nhờ đối tượng tên N (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua ma túy, sau khi mua ma túy N nói lại với bị cáo là mua ma túy của Ph, nhưng bị cáo không nhìn thấy việc N mua ma túy của Ph, không nhìn thấy Ph bán ma túy cho N. Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành lấy lời khai của đối tượng Nguyễn Thành Ph, cho đối chất giữa bị cáo M và Ph nhưng Ph khai vào ngày 03/4/2018 không bán ma túy cho ai cả, nên không có cơ sở truy tố Nguyễn Thành Ph về tội mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Quang M là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền

quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, sự phát triển lành mạnh của con người, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm (Ngày 10/3/2014 bị cáo Nguyễn Quang M bị Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Khi phạm tội của bản án này bị cáo là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, nên được xoá án tích theo điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật hình sự năm 2015 theo quy định có lợi cho bị cáo), nên lần phạm tội này bị cáo chỉ phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm. Bị cáo có quá trình nhân thân xấu. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức phạt thích đáng, tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo.

[3]. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đúng theo quy định của pháp luật.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói ma túy đã giám định được niêm phong bằng giấy trắng bên ngoài có ghi “Mẫu vật vụ Nguyễn Quang M bắt ngày 03/4/2018; hai chữ ký ghi họ tên Trần N; hai chữ ký ghi họ tên Đỗ Tr và hai dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tịch thu sung quỹ:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 351848/07/089149/1. Do bị cáo liên lạc nhờ mua ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/6/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Quang M phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang M (tên gọi khác: L) 02 (Hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 04/4/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói ma túy đã giám định được niêm phong bằng giấy trắng bên ngoài có

ghi “Mẫu vật vụ Nguyễn Quang M bắt ngày 03/4/2018; hai chữ ký ghi họ tên Trần N; hai chữ ký ghi họ tên Đỗ Tr và hai dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

Tịch thu sung quỹ:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 351848/07/089149/1.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/6/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 27 CA tỉnh TT Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP H;
- Công an thành phố H;
- Chi cục THADS TP H;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dân án.

(Đã ký)

Trần Dũng